

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất
của người phải thi hành án trong khối tài sản chung để thi hành án”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Sầm Thị Tươi

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Ngọc Long - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện S, tỉnh Lào Cai

Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân Huyện S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Dương Thị Hồng Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện S, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 18/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung để thi hành án” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 16 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Giàng Seo V, sinh năm 1962
Địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai.

Người đại Dện theo ủy quyền của ông Giàng Seo V: Anh Giàng Seo X, sinh năm 1986

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Giàng Seo V: Ông Bùi Trọng T, sinh năm 1956.

Địa chỉ nơi cư trú: Số nhà 001, đường M, tổ 24, phường L, thành phố L1, tỉnh Lào Cai – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lừ Seo D, sinh năm 1973

+ Chị Giàng Thị P, sinh năm 1974

+ Anh Lừ Seo H, sinh năm 1994

+ Anh Lừ Văn Th (tên gọi khác: Lừ Văn Th1), sinh năm 2003

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai.

+ Chị Lừ Thị M1(tên gọi khác: Lừ Thị M), sinh năm 1997

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T1, xã P, huyện K, tỉnh Lào Cai.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Theo đơn yêu cầu; bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Giàng Seo V, người đại Diện theo ủy quyền của ông Giàng Seo V là anh Giàng Seo X, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Giàng Seo V là ông Bùi Trọng T trình bày:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự phúc thẩm số 752/2011/HSPT ngày 19/12/2011 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân Tối cao đã tuyên bố bị cáo Lừ Seo D phạm tội “Giết người”; xử phạt Lừ Seo D 11 (Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ 05/5/2011; ông Giàng Seo V là bị hại trong vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Bản án buộc bị cáo Lừ Seo D phải bồi thường cho ông Giàng Seo V số tiền 100.182.600 đồng (Một trăm triệu một trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm đồng); ngày 05/10/2020, Lừ Seo D chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống nhưng đến nay vẫn chưa thi hành án cho ông V được khoản tiền nào. Do Lừ Seo D không tự nguyện thi hành án nên năm 2012 ông Giàng Seo V đã làm đơn yêu cầu thi hành án; tại Quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án số 02/QĐ-THA ngày 22/3/2012 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện S đã trả lại đơn yêu cầu thi hành án cho ông Giàng Seo V. Ông Giàng Seo V có quyền yêu cầu thi hành các bản án trên khi Lừ Seo D có điều kiện thi hành án.

Ngày 12/10/2016, ông Giàng Seo V tiếp tục yêu cầu thi hành án. Ngày 18/10/2016 Chi cục thi hành án dân sự Huyện S đã ra quyết định thi hành án số 06/QĐ-CCTHADS. Theo các tài liệu của Chi cục thi hành án dân sự Huyện S thì anh Lừ Seo D có phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất chung với vợ anh D là chị Giàng Thị P và các con của anh D là anh Lừ Seo H, Lừ Văn Th (tên gọi khác: Lừ Văn Th1), chị Lừ Thị M1(tên gọi khác: Lừ Thị M) nhưng không xác định được phần quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng đất cụ thể của anh D đối với tài sản, quyền sử dụng đất này, gồm:

+ Thửa đất số 85; tờ bản đồ 55; địa chỉ thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai; Diện tích 733,0m²; hình thức sử dụng riêng: 733,0m²; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 400,0m² thời hạn sử dụng lâu dài và đất trồng cây lâu năm 333,0m² thời hạn sử dụng 27/10/2065; nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 400,0m²; công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 333,0m². Đã được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH00079 ngày 27/10/2015 cho hộ ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P. Tài sản trên đất là ngôi nhà gỗ 03 gian đã cũ, trình tường bằng đất, lợp Prôximăng, Diện tích sử dụng khoảng 70 m².

+ Các thửa đất số 159 Diện tích 439m²; 212 Diện tích 20,4m²; 241 Diện tích 834,3m²; 242 Diện tích 297,7 m²; 248 Diện tích 101,0 m²; 253 Diện tích 63,8m²; 254 Diện tích 27,3m²; 255 Diện tích 350,8 m²; 312 Diện tích 122,2 m²; 313 Diện tích 180,5 m²; 315 Diện tích 194,2 m²; 316 Diện tích 233,1 m²; 318

Dện tích 596,0m²; 319 Dện tích 102,0m²; 320 Dện tích 130,3m²; 372 Dện tích 476,2 m²; Mục đích sử dụng của các thửa đất: Đất trồng cây lúa nước còn lại. Các thửa đất này đều thuộc tờ bản đồ 46. Tổng Dện tích các thửa đất là 4168,8 m².

Và thửa đất số 131 Dện tích 1493,3 m² mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác thuộc tờ bản đồ 55.

Hình thức sử dụng của các thửa đất trên: Sử dụng riêng; thời hạn sử dụng đều là 27/10/2065; nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Địa chỉ các thửa đất trên: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai.

Đã được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH00450 ngày 27/10/2015 cho hộ ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P.

Ngoài ra anh Lừ Seo D không có tài sản riêng; cũng không có tài sản chung gì khác.

Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của ông Giàng Seo V. Ông V, người đại Diện theo ủy quyền của ông V là anh X, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông V là ông T yêu cầu Tòa án nhân dân Huyện S xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh Lừ Seo D trong khối tài sản chung với các thành viên trong hộ gia đình của anh D gồm chị Giàng Thị P là vợ anh D cùng với các con của anh D là anh Lừ Seo H, anh Lừ Văn Th (tên gọi khác: Lừ Văn Th1), chị Lừ Thị M1(tên gọi khác: Lừ Thị M) để thi hành án khoản tiền bồi thường cho ông Giàng Seo V theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp: Anh Giàng Seo X xin rút một phần nội yêu cầu giải quyết việc dân sự trong đơn yêu cầu của người yêu cầu; người yêu cầu giải quyết việc dân sự không yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản của anh Lừ Seo D đối với tài sản trên thửa đất 85 nữa mà chỉ yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản là phần quyền sử dụng đất của anh Lừ Seo D trong khối tài sản chung với vợ và các con của anh D đối với T cả các thửa đất trên để thi hành án.

Quá trình giải quyết việc dân sự, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến trả lời trước yêu cầu của người yêu cầu; không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì, không tham gia phiên họp giải quyết việc dân sự mặc dù đã được Tòa án giao nhận đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án và được triệu tập họp lệ nhiều lần để giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán đã tiến hành lập hồ sơ đầy đủ đúng quy định tại Điều 363 Bộ luật Tố tụng dân sự; gửi Thông báo thụ lý việc dân sự cho Viện kiểm sát có đầy đủ nội dung và đúng thời hạn quy định tại Điều 365 BLTTDS, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo thời gian; yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ đầy đủ, kịp thời. Thời hạn giải quyết đảm bảo theo quy định, quá trình tiến hành tố tụng đúng quy định.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký Tòa án: Thư ký được phân công đã thực hiện đúng Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 9 Điều 27; Điều 35; Điều 157; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 212 của Bộ luật dân sự; Khoản 29 Điều 3 Luật đất đai năm 2013; Khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp hạn đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Giàng Seo V về việc yêu cầu xác định quyền ở hữu tài sản, quyền sử dụng tài sản của ông Lừ Seo D để thi hành án.

Cụ thể: Xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản của ông Lừ Seo D là 1/5 giá trị tài sản là quyền sở hữu tài sản và quyền sử dụng các thửa đất bao gồm: Thửa đất số 85; tờ bản đồ 55; Diện tích 733,0 m²; địa chỉ thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 400,0m² hình thức sử dụng lâu dài và đất trồng cây lâu năm 333,0m² thời hạn sử dụng 27/10/2065. Đã được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH00079 ngày 27/10/2015 cho hộ ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P. Các thửa đất số 159 Diện tích 439m²; 212 Diện tích 20,4m²; 241 Diện tích 834,3m²; 242 Diện tích 297,7 m²; 248 Diện tích 101,0 m²; 253 Diện tích 63,8m²; 254 Diện tích 27,3m²; 255 Diện tích 350,8 m²; 312 Diện tích 122,2 m²; 313 Diện tích 180,5 m²; 315 Diện tích 194,2 m²; 316 Diện tích 233,1 m²; 318 Diện tích 596,0m²; 319 Diện tích 102,0m²; 320 Diện tích 130,3m²; 372 Diện tích 476,2 m²; Mục đích sử dụng của các thửa đất: Đất trồng cây lúa nước còn lại đều thuộc tờ bản đồ 46. Tổng Diện tích các thửa đất là 4168,8 m².

Và thửa đất số 131 Diện tích 1493,3 m² mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác thuộc tờ bản đồ 55.

Hình thức sử dụng của các thửa đất trên: Sử dụng riêng; thời hạn sử dụng đều là 27/10/2065; nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Địa chỉ các thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai.

Đã được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH00450 ngày 27/10/2015 cho hộ ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P.

2. Về chi phí tố tụng, lệ phí và quyền kháng cáo: Tuân theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người đại Diện theo ủy quyền, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và đại Diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Huyện S nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Ông Giàng Seo V có đơn yêu cầu xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh Lừ Seo D trong khối tài sản chung với các thành viên trong hộ gia đình của anh D đối với các thửa đất tại xã B, Huyện S. Do vậy xác định đây là “Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án” được quy định tại khoản 9 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lừ Seo D có địa chỉ nơi cư trú tại thôn S, xã B, Huyện S; tài sản yêu cầu xác định tại xã B, Huyện S. Vì vậy, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện S theo Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Tại phiên họp T cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án mở phiên họp vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp theo Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung để thi hành án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự phúc thẩm số 752/2011/HSPT ngày 19/12/2011 của Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân Tối cao đã tuyên bố bị cáo Lừ Seo D phạm tội “Giết người”; xử phạt Lừ Seo D 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ 05/5/2011; ông Giàng Seo V là bị hại trong vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Bản án buộc bị cáo Lừ Seo D phải bồi thường cho ông Giàng Seo V số tiền 100.182.600 đồng (Một trăm triệu một trăm tám mươi hai nghìn sáu trăm đồng); ngày 05/10/2020, Lừ Seo D chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống nhưng đến nay vẫn chưa thi hành án cho ông V được khoản tiền nào. Do Lừ Seo D không tự nguyện thi hành án nên năm 2012 ông Giàng Seo V đã làm đơn yêu cầu thi hành án; tại Quyết định trả lại đơn yêu cầu thi hành án số 02/QĐ-THA ngày 22/3/2012 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện S đã trả lại đơn yêu cầu thi hành án cho ông Giàng Seo V. Ông Giàng Seo V có quyền yêu cầu thi hành các bản án trên khi Lừ Seo D có điều kiện thi hành án.

Ngày 12/10/2016, ông Giàng Seo V tiếp tục yêu cầu thi hành án. Ngày 18/10/2016 Chi cục thi hành án dân sự Huyện S đã ra quyết định thi hành án số 06/QĐ-CCTHADS. Quá trình thi hành án Chi cục thi hành án dân sự Huyện S đã ra thông báo số 162/TB-THADS ngày 31/8/2021 về việc xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản thi hành án cho người được thi hành án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận chia tài sản chung, khởi kiện tại Tòa án hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đối với tài sản là các Dện tích đất thuộc các thửa đất 85; 131 tờ bản đồ 55; các thửa đất 159, 212, 241, 242, 248, 253, 254, 255, 312, 313, 315, 316, 318, 319, 320, 372 tờ bản đồ 46. Địa chỉ T cả các thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S. Đã hết thời hạn thông báo nhưng anh Lừ Seo D và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện quyền theo thông báo của Chi cục thi hành án dân sự Huyện S. Do vậy để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình căn cứ vào thông báo số 204/TB-THADS ngày 30/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự

Huyện S ông Giàng Seo V đã làm đơn yêu cầu Tòa án xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh Lừ Seo D trong khối tài sản chung với các thành viên trong hộ gia đình để thi hành án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật thi hành án dân sự.

Theo các tài liệu, chứng cứ do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Huyện S cung cấp thì: Ngày 27/10/2015 hộ gia đình ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa đất 85; 131 tờ bản đồ 55; các thửa đất 159, 212, 241, 242, 248, 253, 254, 255, 312, 313, 315, 316, 318, 319, 320, 372 tờ bản đồ 46. Địa chỉ T cả các thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S. Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân Huyện S đã xác định hộ anh Lừ Seo D được cấp quyền sử dụng đất đối với 18 thửa đất này tại thôn S, xã B, Huyện S. Kể từ khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hộ gia đình anh Lừ Seo D chưa thực hiện bất cứ một giao dịch đất đai nào đối với các thửa đất này theo quy định của pháp luật về đất đai. Theo hồ sơ đất đai do chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Huyện S cung cấp thì tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2015 hộ gia đình anh Lừ Seo D gồm có 05 thành viên là: Anh Lừ Seo D, chị Giàng Thị P, anh Lừ Seo H, chị Lừ Thị M1(tên gọi khác: Lừ Thị M) và anh Lừ Văn Th (tên gọi khác: Lừ Văn Th1). Tại biên bản xác minh ngày 25/11/2021 của Tòa án xác định hộ gia đình anh Lừ Seo D có 05 thành viên như trên là đúng và công văn số 96/UBND - TNMT ngày 25/01/2022 của Ủy ban nhân dân Huyện S cũng xác định các thửa đất trên được cấp cho 5 thành viên trong hộ anh Lừ Seo D bao gồm vợ chồng và các con của ông D như hồ sơ đất đai mà Tòa án đã thu thập. Như vậy các thửa đất nêu trên được cấp cho hộ gia đình anh Lừ Seo D gồm 05 thành viên, được xác định là tài sản thuộc sở hữu chung của 05 thành viên trong gia đình là phù hợp theo khoản 29 Điều 3 Luật đất đai năm 2013. Quá trình giải quyết việc dân sự những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không cung cấp các tài liệu chứng cứ để chứng minh về công sức đóng góp để tạo lập khối tài sản chung của gia đình nên Tòa án xác định mỗi thành viên trong hộ gia đình anh D có quyền nghĩa vụ như nhau đối với khối tài sản chung là phù hợp Điều 212 Bộ luật Dân sự.

Từ các phân tích trên xác định các thửa đất gồm: Thửa đất 85; 131 tờ bản đồ 55; các thửa đất 159, 212, 241, 242, 248, 253, 254, 255, 312, 313, 315, 316, 318, 319, 320, 372 tờ bản đồ 46. Địa chỉ T cả các thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S là tài sản chung của hộ gia đình anh Lừ Seo D gồm: Anh Lừ Seo D, chị Giàng Thị P, anh Lừ Seo H, anh Lừ Văn Th (tên gọi khác: Lừ Văn Th1); chị Lừ Thị M1(tên gọi khác: Lừ Thị M). Phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh D được xác định là 1/5 (một phần năm) giá trị tài sản là quyền sử dụng các thửa đất trên là phù hợp.

[3] Về chi phí tố tụng: Ông Giàng Seo V, người đại Diện theo ủy quyền là anh Giàng Seo X nhận chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, xét thấy là phù hợp. Xác nhận anh Giàng Seo X đã nộp đủ tiền xem xét thẩm định tại chỗ.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Trong giai đoạn xét đơn yêu cầu, ông V đã nộp đơn đề nghị xác nhận là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đơn đề nghị miễn toàn bộ tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí.

Xét thấy, việc ông V đã nộp đơn đề nghị xác nhận là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đơn đề nghị miễn toàn bộ tiền lệ phí phù hợp với điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1,4 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên cần được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 9 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 157, Điều 367, Điều 369, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 212 của Bộ luật Dân sự; Khoản 9 Điều 3 Luật đất đai năm 2013;

Khoản 1 Điều 74 Luật Thi hành án Dân sự; điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 1,4 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Giàng Seo V về việc yêu cầu xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của người phải thi hành án là anh Lừ Seo D trong khối tài sản chung với các thành viên trong hộ gia đình của anh Lừ Seo D để thi hành án.

Cụ thể: Xác định phần quyền sở hữu tài sản, phần quyền sử dụng đất của anh Lừ Seo D là: 1/5 (một phần năm) giá trị tài sản là quyền sử dụng 18 thửa đất bao gồm:

- Thửa đất số 85; tờ bản đồ 55; địa chỉ thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai; Diện tích 733,0m²; hình thức sử dụng riêng: 733,0m²; mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 400,0m² thời hạn sử dụng lâu dài và đất trồng cây lâu năm 333,0m² thời hạn sử dụng 27/10/2065; nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 400,0m²; công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 333,0m². Đã được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH00079 ngày 27/10/2015 cho hộ ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P.

- Các thửa đất số 159 Diện tích 439m²; 212 Diện tích 20,4m²; 241 Diện tích 834,3m²; 242 Diện tích 297,7 m²; 248 Diện tích 101,0 m²; 253 Diện tích 63,8m²; 254 Diện tích 27,3m²; 255 Diện tích 350,8 m²; 312 Diện tích 122,2 m²; 313 Diện tích 180,5 m²; 315 Diện tích 194,2 m²; 316 Diện tích 233,1 m²; 318 Diện tích 596,0m²; 319 Diện tích 102,0m²; 320 Diện tích 130,3m²; 372 Diện tích 476,2 m²; Mục đích sử dụng của các thửa đất: Đất trồng cây lúa nước còn lại đều thuộc tờ bản đồ 46. Tổng Diện tích các thửa đất là 4168,8 m².

Và thửa đất số 131 Diện tích 1493,3 m² mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác thuộc tờ bản đồ 55.

Địa chỉ các thửa đất: Thôn S, xã B, Huyện S, tỉnh Lào Cai.

Đã được UBND Huyện S cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CH00450 ngày 27/10/2015 cho hộ ông Lừ Seo D và bà Giàng Thị P.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Giàng Seo V chịu 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận đã nộp đủ.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Giàng Seo V được miễn nộp toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày nhận được quyết định này hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Huyện S (2);
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (5);
- CCTHADS Huyện S;
- UBND xã B,
- H.S, T. Lào Cai;
- Lưu: H.SVDS, THS (3).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Sầm Thị Tươi

NXAGĐ quý 2.2016 NX ko áp dụng khoản 1,2,3 Điều 330, khoản 1,2 Điều 331 BLTTDS

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, **7b** và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự